

Top 3 bài văn mẫu Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Dàn ý Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô chi tiết nhất

1. Mở bài

- Giới thiệu tác gia Nguyễn Trãi, tác phẩm Bình Ngô đại cáo.
- Dẫn vào vấn đề cần phân tích.

2. Thân bài

a. Sơ lược về thân thế Lê Lợi:

- Lê Lợi (1385-1433), quê gốc tại Lam Sơn (nay là Thọ Xuân, Thanh Hóa), vốn sinh ra trong một gia đình giàu có, nổi nghiệp cha làm chúa trại tại Lam Sơn.
- Đầu năm 1416, ông cùng với 18 người bạn thân thiết, chung chí hướng đã lập hội thề Lũng Nhai, quyết chí lập nên nghĩa quân Lam Sơn, chống giặc Minh xâm lược, cứu nước.

b. Vẻ đẹp từ đức độ, tấm lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc:

- Cách xưng hô thân tình "ta" thể hiện sự khiêm nhường, gần gũi, nhưng cũng thể hiện ý thức của nhân vật về vị trí và tầm vóc của mình trong nghĩa quân, thể hiện dáng vẻ của một vị lãnh tụ có đủ đức, đủ tài.
- Chọn "núi Lam Sơn dấy nghĩa", làm điểm khởi đầu của nghĩa quân, đây là một lựa chọn chính xác, bởi hơn ai hết với vai trò là một chúa trại (Lê Lợi hiểu rất rõ địa hình quê hương, gần với gia đình ông, có thể dễ dàng tiếp tế lương thực và nhu yếu phẩm).
- Có tấm lòng vì nghĩa lớn sẵn sàng từ bỏ cuộc sống giàu sang, an nhàn của một chúa trại, từ chối lời dụ dỗ quan tước của nhà Minh để vào "chốn hoang dã nương mình".
- Tất cả những hành động, ý chí cao đẹp ấy của Lê Lợi đều xuất phát từ một lý do duy nhất là lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc "Ngâm thù lớn há đội trời chung/Căm giặc nước thề không cùng sống".

c. Tâm huyết và những nỗi lòng sâu kín của chủ soái Lê Lợi trong những ngày nghĩa quân mới được thành lập:

- Mang vẻ đẹp của một con người mưu cao chí rộng, đức độ vô cùng với những tâm trạng "đau lòng, nhức óc, nếm mật nằm gai, quên ăn vì giận, những trần trọc trong cơn mộng mị...".

- Lê Lợi thấu hiểu đạo lý, phàm là làm việc lớn ắt không thể nóng vội, thế nên ông một lòng nuôi quân, trấn trở "đau lòng nhức óc, chốc đà mười mấy năm trời". Có lòng kiên nhẫn "Nếm mật nằm gai há phải một hai sớm tối"

- Chính vì sứ mệnh nặng nề, trách nhiệm to lớn của mình mà Lê Lợi luôn "trần trọc trong cơn mộng mị/chỉ bữa khoản một nỗi đồ hồi".

d. Những khó khăn của nghĩa quân và vẻ đẹp ý chí, sự thông thái của chủ soái Lê Lợi:

- Lực lượng còn non yếu, "nhân tài như lá mùa thu/tuần kiệt như sao buổi sớm".

- Thiếu thốn cả quân đội, thiếu cả lương thực, Lê Lợi vẫn không hề nao núng "Tự ta, ta phải đốc lòng, vội vã hơn cứu người chết đuối".

- "Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn cờ phấp phới/Tướng sĩ một lòng phụ tử, hoà nước sông chén rượu ngọt ngào", bộc lộ khả năng hiệu triệu sức mạnh toàn dân của Lê Lợi, thu phục được nhân tâm, tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Bộc lộ vẻ đẹp của sự tài trí, thao lược trong lĩnh vực quân sự khi "Thế trận xuất kỳ, lấy yếu chống mạnh/Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều", vận dụng rất tốt điểm mạnh của nghĩa quân vào chiến đấu, thực hiện chiến tranh du kích vừa hay hiệu quả lại khắc phục được nhược điểm quân lực mỏng manh của ta.

3. Kết bài

Nêu cảm nhận.

Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô chọn lọc

Top 3 bài làm văn mẫu Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Trong 9 tác gia văn học nổi tiếng của Việt Nam, Nguyễn Trãi là một trong số những nhà văn trung đại kiệt xuất, cuộc đời của ông gắn bó với sự biến đổi khôn lường của 3 triều đại là Trần - Hồ - Hậu Lê. Trong số đó với triều Hậu Lê Nguyễn Trãi đã trở thành bậc khai quốc công thần, là nhà quân sự, chính trị kiệt xuất đóng góp to lớn vào cuộc khởi nghĩa Lam Sơn của Lê Lợi đánh tan 15 vạn quân Minh xâm lược, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, một kỷ nguyên độc lập vững bền. Trong mảng văn chương, đặc biệt là các tác phẩm chính luận Nguyễn Trãi viết để phục vụ cho quá trình gây dựng đất nước và hoạt động đối ngoại, thì tác phẩm nào cũng được xem là áng văn chính luận mẫu mực bậc nhất. Nổi bật nhất trong số đó chính là tác phẩm Bình Ngô đại cáo, được viết sau thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn, đây được xem là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của dân tộc, là áng thiên cổ hùng văn nghìn đời khó có. Trong tác phẩm ngoài việc nêu luận đề chính nghĩa, tố cáo tội ác của giặc Minh, ca ngợi sức mạnh đoàn kết của nghĩa quân, tường thuật lại cuộc khởi nghĩa thì Nguyễn Trãi cũng không quên dành một đoạn thơ khá dài để khắc họa hình tượng chủ tướng Lê Lợi, một con người tài năng, đức độ, lãnh đạo nghĩa quân từ những ngày khổ tạn cho đến ngày cam lai.

Trong Bình Ngô đại cáo hình tượng Lê Lợi được Nguyễn Trãi dựng lên từ những ngày khởi nghĩa mới bắt đầu, khó khăn chông chát, dưới hình thức lời tự thuật của nhân vật.

"Ta						đây:
Núi	Lam	Sơn	dây			nghĩa,
Chôn	hoang	dã	nương			minh.
Ngẫm	thù	lớn	há	đội	trời	chung,
Cầm giặc nước thề không cùng sống."						

Cách xưng hô thân tình "ta" thể hiện sự khiêm nhường, gần gũi, nhưng cũng thể hiện ý thức của nhân vật về vị trí và tầm vóc của mình trong nghĩa quân, thể hiện dáng vẻ của một vị lãnh tụ có đủ đức, đủ tài. Lê Lợi là người Lam Sơn, lại ý thức được trách nhiệm bảo vệ đất nước của người nam nhi để trả mối nợ công danh thế nên ông cũng chọn "núi Lam Sơn đây nghĩa", làm điểm khởi đầu của nghĩa quân. Có thể nói rằng đây là một lựa chọn chính xác, bởi hơn ai hết với vai trò là một chúa trại, Lê Lợi hiểu rất rõ địa hình quê hương, việc nuôi giấu, luyện binh trở nên dễ dàng và thuận lợi hơn rất nhiều, không những thế nơi này còn gần với gia đình ông, có thể dễ dàng tiếp tế lương thực và nhu yếu phẩm hàng ngày, nghĩa quân ổn định chuẩn bị cho chiến đấu. Thêm vào đó ta cũng thấy được đức hạnh của Lê Lợi, một chàng trai 21 tuổi thế nhưng có tấm lòng vì nghĩa lớn ông sẵn sàng từ bỏ cuộc

sống giàu sang, an nhàn của một chúa trại, từ chối lời dụ dỗ quan tước của nhà Minh để vào "chốn hoang dã nương mình". Chấp nhận cuộc sống thiếu thốn, nguy hiểm trùng vây, ngày đêm mất ngủ lo nghĩ kế sách diệt giặc, thật là xứng đáng với mấy chữ lãnh tụ đức độ, kiệt xuất của dân tộc. Mà tất cả những hành động, ý chí cao đẹp ấy của Lê Lợi đều xuất phát từ một lý do duy nhất là lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc "Ngẫm thù lớn há đội trời chung/Căm giặc nước thề không cùng sống". Kết hợp với lý tưởng trả món nợ công danh và lòng quyết tâm mạnh mẽ thực hiện hoài bão, Lê Lợi đã trở thành một vị lãnh tụ xuất sắc, là người anh hùng áo vải xuất thân từ tầng lớp nhân dân, xứng đáng trở thành người đứng đầu của một đất nước sau này.

Đặc biệt tấm lòng yêu nước và ý chí quyết tâm dẹp giặc của Lê Lợi còn được thể hiện một cách sâu sắc trong đoạn thơ tiếp.

"Đau lòng nhức óc, chốc đã mười mấy năm trời,
Ném mật nằm gai, há phải một hai sớm tối.
Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh;
Ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phế đắn đo càng kỹ.
Những trần trọc trong cơn mộng mị,
Chi băn khoăn một nỗi đồ hồi."

Đoạn thơ đã bộc lộ tâm huyết và những nỗi lòng sâu kín của chủ soái Lê Lợi trong những ngày nghĩa quân mới được thành lập. Ở ông hội tụ đầy đủ những vẻ đẹp tiêu biểu của một chủ soái kiệt xuất, không chỉ là người có tấm lòng yêu nước thương dân, lòng căm thù giặc không đội trời chung, mà ông còn xuất hiện với vẻ đẹp của một con người mưu cao chí rộng, đức độ vô cùng với những tâm trạng "đau lòng, nhức óc, ném mật nằm gai, quên ăn vì giận, những trần trọc trong cơn mộng mị...". Lê Lợi thấu hiểu đạo lý, phàm là làm việc lớn ắt không thể nóng vội, thế nên ông một lòng nuôi quân, trần trở "đau lòng nhức óc, chốc đã mười mấy năm trời", để xây dựng một lực lượng quân đội hùng hậu, tăng cao khả năng chiến đấu. Rất có lòng kiên nhẫn "Ném mật nằm gai há phải một hai sớm tối", một lòng suy xét nghiên cứu sách lược để chiến đấu với giặc Minh đương lúc hưng hăng, thịnh thế, những nỗi lo lắng, nghĩa suy vì dân tộc khiến Lê Lợi khó lòng an ổn. Bởi ngày ngày chứng kiến cảnh giặc Minh giày xéo đất nước, với tư thái, đạo đức và tấm lòng yêu nước thương dân sâu sắc Lê Lợi "quên ăn vì giận". Và càng như thế ông lại càng phải thêm đắn đo, nghiên cứu kỹ càng, sao cho tiến đánh quân thù một cách thuận lợi, nhanh chóng đuổi chúng khỏi nước ta, tuy nhiên không được phép nóng vội, hồ đồ mà làm tổn thất nghĩa quân, trong khi quân thù không hề hấn. Chính vì sứ mệnh nặng nề, trách nhiệm to lớn của mình mà Lê Lợi luôn "trần trọc trong cơn mộng mị/chỉ băn khoăn một nỗi đồ hồi", thật là muôn phần khó khăn.

Trong khuôn khổ khắc họa người anh hùng áo vải Lê Lợi, Nguyễn Trãi cũng thông qua đó mà bộc lộ những khó khăn ban đầu của nghĩa quân, cũng như thể hiện được thêm những khía cạnh tài năng khác của chủ soái Lê Lợi.

"Vừa khi cờ nghĩa dấy lên,
Chính lúc quân thù đang mạnh.

Lại ngặt vì:
Tuần kiệt như sao buổi sớm,
Nhân tài như lá mùa thu,
Việc bôn tẩu thiếu kẻ đỡ đần,
Nơi duy ác hiểm người bàn bạc,
Tấm lòng cứu nước, vẫn dăm dăm muốn tiến về đông,
Cỗ xe cầu hiền, thường chằm chằm còn dành phía tả.

Thế mà:
Trông người, người càng vắng bóng, mịt mù như nhìn chốn bể khơi.
Tự ta, ta phải dốc lòng, vội vã hơn cứu người chết đuối.
Phần vì giận quân thù ngang dọc,
Phần vì lo vận nước khó khăn,
Khi Linh Sơn lương hết mấy tuần,
Lúc Khôi Huyện quân không một đội.
Trời thử lòng trao cho mệnh lớn
Ta gắng trí khắc phục gian nan."

Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn dù có hậu phương vững mạnh, nhưng những buổi ban đầu vẫn gặp vô vàn khó khăn chồng chất. Một lực lượng mỏng như cánh ve gồm hơn ngàn người, lại phải đối chọi với một đạo quân thù lên tới hàng chục vạn quân, không khác nào trứng chọi với đá, châu chấu đá xe. Quan trọng hơn việc quân cơ thao lược không thể nào một mình Lê Lợi có thể kham hết, vậy là ngặt nỗi "nhân tài như lá mùa thu/tuần kiệt như sao buổi sớm", người tài thạo việc quân sự, chính trị gọi mãi mà chẳng ai thấu, hoặc là không biết hoặc là vì muốn tránh sự đời mà tìm chốn ẩn dật nương náu, điều đó khiến Lê Lợi không khỏi băn khoăn, buồn bã. Tuy nhiên với phong thái của một chủ soái, ý chí cứu nước, dẹp giặc vẫn chưa khi nào nguôi ngoai mà trái lại càng thêm mạnh mẽ, ngọn lửa căm thù càng thêm rạo rục "Tấm lòng cứu nước, vẫn dăm dăm muốn tiến về đông/Cỗ xe cầu hiền, thường chằm chằm còn dành phía tả". Từ đó ta nhận thấy được một phẩm chất cao đẹp, thể hiện sự sáng suốt, tài năng của Lê Lợi ấy chính là tấm lòng yêu chuộng nhân tài, coi trọng sức mạnh đến từ nhân dân, sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, thấu hiểu rằng sức mạnh tổng hợp từ nhân dân mới là yếu tố tiên quyết quyết định thắng lợi của khởi nghĩa. Không chỉ dừng lại ở việc thiếu nhân tài mà cuộc khởi nghĩa của

Lê Lợi còn thiếu thôn cả quân đội, thiếu cả lương thực, quả thực tình thế không mấy khả quan. Thế nhưng trước tình hình khó khăn muôn bề như vậy, Lê Lợi vẫn không hề nao núng "Tự ta, ta phải dốc lòng, vội vã hơn cứu người chết đuối", tự thân vận động, làm vô số việc để khắc phục tình hình, cũng như có tấm lòng lạc quan, tự tin và bản thân và tính chất của cuộc khởi nghĩa "Trời thử lòng trao cho mệnh lớn/Ta gắng trí khắc phục gian nan", liên tục củng cố tinh thần của bản thân và các tướng sĩ. Cuối cùng không phụ lòng mong đợi, tấm lòng của Lê Lợi cũng được nhân dân thấu hiểu "Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn cờ pháp phới/Tướng sĩ một lòng phụ tử, hoà nước sông chén rượu ngọt ngào", bộc lộ khả năng hiệu triệu sức mạnh toàn dân của Lê Lợi, thu phục được nhân tâm, tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đồng thời cũng bộc lộ vẻ đẹp của sự tài trí, thao lược trong lĩnh vực quân sự khi "Thế trận xuất kỳ, lấy yếu chống mạnh/Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều". Với khả năng quân sự thiên bẩm, Lê Lợi đã vận dụng rất tốt điểm mạnh của nghĩa quân vào chiến đấu, chúng ta có núi rừng Lam Sơn hiểm trở, lại thông thạo địa hình, thì còn gì hơn là việc "dùng quân mai phục", đánh úp quân thù, thực hiện chiến tranh du kích vừa hay hiệu quả lại khắc phục được nhược điểm quân lực mỏng manh của ta.

Như vậy chỉ thông qua một đoạn thơ ngắn, hình tượng người anh hùng áo vải Lê Lợi, vị lãnh tụ kiệt xuất trong lịch sử trung đại của dân tộc đã hiện lên một cách khá đầy đủ và sắc nét. Khắc họa được những vẻ đẹp hơn người từ đức độ, tài năng, tới tấm lòng yêu nước, căm thù giặc sâu sắc. Có thể nói rằng, Lê Lợi chính là nhân tố then chốt, đóng góp vai trò hạt nhân trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, đồng thời là người có vai trò quan trọng trong lịch sử dân tộc giai đoạn 1418-1433.

Văn mẫu lớp 10 Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô mẫu 2

Nguyễn Trãi là bậc đại anh hùng dân tộc, danh nhân văn hoá thế giới, đồng thời cũng là người phải chịu nỗi oan khiên thảm khốc nhất trong lịch sử Việt Nam. Sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Trãi khá đồ sộ với nhiều tác phẩm có giá trị ở nhiều thể loại. Ở lĩnh vực văn chính luận, Nguyễn Trãi được xem là nhà văn chính luận kiệt xuất, văn chính luận của ông đạt tới trình độ nghệ thuật mẫu mực. Một trong những tác phẩm đặc sắc nhất phải kể đến là “Bình Ngô đại cáo”. Tác phẩm có giá trị như Bản tuyên ngôn độc lập, là “áng thiên cổ hùng văn” của dân tộc. Trong tác phẩm này, tác giả đã xây dựng rất thành công hình tượng thủ lĩnh – người anh hùng áo vải Lê Lợi, tiêu biểu là đoạn thơ sau:

“Ta đây:

.....

Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều.”

Đầu năm 1428, sau khi đại thắng quân Minh, Lê Lợi lên ngôi vua, Nguyễn Trãi thừa lệnh Lê Lợi viết “Đại cáo bình Ngô” để tuyên bố kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình cho dân tộc. Tác phẩm được viết bằng thể cáo, là thể văn nghị luận có nguồn gốc từ Trung Quốc cổ xưa, dùng để công bố việc lớn với muôn dân. “Bình Ngô đại cáo” là bản anh hùng ca tổng kết cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược, gian khổ mà hào hùng của quân dân Đại Việt; là bản tuyên ngôn độc lập sáng chói tư tưởng nhân nghĩa yêu nước và khát vọng hoà bình.

Bài cáo có bố cục gồm bốn phần, phần một: nêu lên luận đề chính nghĩa; phần hai: tố cáo tội ác của kẻ thù xâm lược; phần ba: hồi tưởng về cuộc kháng chiến; phần bốn: lời tuyên ngôn độc lập. Đoạn trích trên nằm ở đầu phần ba của bài “Bình Ngô đại cáo”, thể hiện hình tượng chủ tướng Lê Lợi và những năm tháng gian nan buổi đầu cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

Mở đầu đoạn cáo, tác giả đứng trên cương vị Lê Lợi – người thủ lĩnh hồi tưởng lại cuộc khởi nghĩa với những khó khăn buổi đầu:

“Ta đây:

Núi Lam Sơn dấy nghĩa,

Chốn hoang dã nương mình.

Ngẫm thù lớn há đội trời chung,

Căm giặc nước thề không cùng sống.”

Ở giai đoạn đầu của cuộc khởi nghĩa, Nguyễn Trãi đã khắc hoạ thành công hình tượng chủ tướng Lê Lợi có sự kết hợp và thống nhất giữa con người bình thường và lãnh tụ nghĩa quân: bình thường từ nguồn gốc xuất thân “Chốn hoang dã nương mình” đến cách xưng hô khiêm nhường, gần gũi “ta”, chưa phải là “trẫm” như sau này. Đồng thời Lê Lợi còn là người có lòng căm thù giặc sâu sắc, có lý tưởng hoài bão lớn, có quyết tâm cao thực hiện lí tưởng. Chính vì vậy, Lê Lợi là người anh hùng áo vải xuất thân từ nhân dân.

Lê Lợi dấy nghiệp từ chốn núi rừng Lam Sơn hoang dã, giữa lúc kẻ thù đang ở thế mạnh. Đó là sự thực, buổi đầu khởi nghiệp gặp khó khăn về mọi mặt. Bởi thế những trăn trở, băn khoăn, day dứt của ông trước vận mệnh đất nước là chân thành, dễ chia sẻ:

“Đau lòng nhức óc, chốc đã mười mấy năm trời,
Ném mật nằm gai, há phải một hai sớm tối.
Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh;
Ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phế đắn đo càng kĩ.
Những trần trọc trong cơn mộng mị,
Chỉ băn khoăn một nỗi đồ hồi.”

Người anh hùng áo vải Lê Lợi hiện lên với những tâm trạng: đau lòng, nhức óc, ném mật nằm gai, quên ăn vì giận, những trần trọc trong cơn mộng mị...đó là những phẩm chất cao đẹp, lớn lao và sâu sắc của người anh hùng, xứng đáng là lãnh tụ của nghĩa quân. Tâm trạng của Lê Lợi được Nguyễn Trãi thể hiện có những điểm chung với tâm trạng của Trần Quốc Tuấn trong “Hịch Tướng Sĩ”: “...Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối, ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa; chỉ cảm tức chưa xẻ thịt, lột da, nuốt gan, uống máu quân thù...Dù cho trăm thân này phơi ngoài nội cỏ, nghìn xác này gói trong da ngựa, ta cũng cam lòng...”. Cùng có lòng căm thù giặc sục sôi, cùng nuôi chí lớn, cùng một quyết tâm sắt đá. Chính cảm hứng về truyền thống dân tộc đã giúp Nguyễn Trãi khắc họa thành công hình tượng người anh hùng Lê Lợi.

Qua hình tượng Lê Lợi, tác giả nêu lên tính chất nhân nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, vượt qua gian khổ, khó khăn và sức mạnh chiến thắng:

“Vừa khi cờ nghĩa dấy lên,
Chính lúc quân thù đang mạnh.

.....

Trời thử lòng trao cho mệnh lớn,

Ta gắng chí khắc phục gian nan.”

Buổi đầu Lê Lợi cùng nghĩa quân phải vượt qua muôn vàn gian khổ: thế giặc mạnh, tàn bạo, ta lại thiếu nhân tài, thiếu quân, thiếu lương thực... nhưng nhờ có lòng căm thù giặc, ý chí quyết tâm, lí tưởng cao cả và tinh thần đoàn kết nghĩa quân đã nhanh chóng có được những thắng lợi.

Trên cương vị là người thủ lĩnh, với tài năng và phẩm chất cao đẹp, Lê Lợi đã kịp thời đưa ra những phương cách, đường lối kháng chiến phù hợp cho toàn nghĩa quân: dựa vào tinh thần tự lực cánh sinh, cầu hiền kết hợp đường lối kháng chiến “dùng quân mai phục”, “thế trận xuất kì” và sức mạnh đoàn kết toàn dân:

“Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn cờ pháp phối,

.....

Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều”

Như vậy, ngay từ rất sớm, Nguyễn Trãi đã đề cao tính chất nhân dân, tính chất toàn dân, đặc biệt đề cao vai trò của người dân nghèo trong cuộc khởi nghĩa. Tư tưởng lớn này chưa từng thấy ở “Nam quốc sơn hà” hay ở “Hịch tướng sĩ”, lần đầu tiên xuất hiện ở “Bình Ngô đại cáo” – hình ảnh “nhân dân bốn cõi một nhà”, “tướng sĩ một lòng phụ tử” rất cảm động, mới mẻ và hào hùng. Đây là nét độc đáo, lời tuyên ngôn về vai trò và sức mạnh của nhân dân, của sự nghiệp chính nghĩa.

Để xây dựng thành công hình tượng người anh hùng áo vải Lê Lợi, làm nổi bật linh hồn nghĩa quân, Nguyễn Trãi đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật rất đặc sắc, đặc biệt là cách xây dựng hình tượng tâm lí nhân vật và việc sử dụng kết hợp bút pháp tự sự – trữ tình, qua đó phản ánh những khó khăn gian khổ của buổi đầu và ý chí đấu tranh giải phóng đất nước của quân dân Đại Việt. Lời văn biền ngẫu với những vẻ đối cân xứng, nhịp nhàng góp phần làm nên thành công của đoạn cáo.

Tóm lại, với nghệ thuật đặc sắc, đoạn cáo đã xây dựng thành công hình ảnh lãnh tụ nghĩa quân Lam Sơn với những đặc điểm của người anh hùng mang đầy đủ phẩm chất và sức mạnh của cộng đồng trong cuộc chiến tranh nhân dân thần thánh. Đoạn cáo góp phần quan trọng làm nên giá trị lời tuyên ngôn độc lập. Với tài năng của mình, Nguyễn Trãi xứng đáng là nhà văn chính luận kiệt xuất, sống mãi trong lòng người đọc.

Phân tích hình tượng của chủ tướng Lê Lợi trong Đại cáo Bình Ngô Văn 10 hay nhất mẫu 3

Văn học trung đại Việt Nam là giai đoạn văn học với nhiều sự biến chuyển nhất là của các triều đại. Trong giai đoạn này, không ít tác phẩm xuất sắc đã ra đời nhưng nổi bật hơn cả phải nói đến Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi. Chắc hẳn ai trong chúng ta đã từng một lần nghe đến tên Nguyễn Trãi một nhà nho yêu nước, một khai quốc công thần và là một danh nhân văn hóa thế giới xuất chúng. Ở Bình Ngô đại cáo ông gửi gắm toàn bộ tâm tư tình cảm của mình để nói đến những vấn

đề chính trị mang phong cách chính luận. Tác phẩm ngoài bàn đến những vấn đề nhân nghĩa của nhà nho, tố cáo, vạch trần tội ác giặc Minh còn ca ngợi tinh thần, truyền thống chống giặc của quân dân ta. Đặc sắc hơn, Nguyễn Trãi đã dựng nên hình tượng Lê Lợi trong Bình Ngô đại cáo đầy tài ba và anh hùng.

Ở đoạn ba, hình tượng Lê Lợi trong Bình Ngô đại cáo được khắc họa bằng ngôn từ thông qua tài năng của Nguyễn Trãi. Nét phác họa đầu tiên mà tác giả chọn chính là cách nhân vật hồi tưởng về quá khứ thể hiện rõ ở đoạn:

“Ta đây

Núi Lam Sơn dấy nghĩa

Chôn hoang dã nương mình

Ngầm thù lớn há đội trời chung

Căm giặc nước thề không cùng sống.”

Trước khi được biết đến là một vị anh hùng, Lê Lợi là người con của đất Lam Sơn, sinh ra trong gia đình giàu có, nổi nghiệp cha làm chúa trại. Với lòng yêu nước và căm thù giặc, ông cùng 18 người bạn lập ra nghĩa quân Lam Sơn với lời thề quyết tâm chống giặc cứu nước. Lý tưởng lớn lao của Lê Lợi nói riêng và nghĩa quân Lam Sơn nói chung đã khiến nhân dân kính nể, giặc ngoại bang phải lo sợ, thế nên chúng tìm mọi cách tiêu diệt nghĩa quân.

Trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến, có vô vàn khó khăn hiểm trở, Lê Lợi đã dùng hết sức cùng nghĩa quân vượt qua giai đoạn khó khăn này. Nguyễn Trãi đã tài tình vẽ nên một Lê Lợi đời thường nhưng vẫn đầy khí phách của một vị lãnh tụ.

Trong câu “Ta đây”, từ “Ta” mang hai lớp nghĩa. Một là đại từ nhân xưng chỉ cá nhân Lê Lợi, điều này cho thấy được sự tự ý thức về giá trị bản thân, cũng như vai trò, vị trí của ông đối với nghĩa quân trong cuộc kháng chiến. Nghĩa thứ hai là chỉ toàn bộ nghĩa quân Lam Sơn, ở lớp nghĩa này ông tỏ ý khiêm nhường, tạo ra sự gần gũi giữa “tướng” và “quân”, xóa bỏ rào cản binh quyền mà thay vào đó là lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc. Bấy nhiêu đó, ta đã thấy tác giả vẽ lên chân dung một vị anh hùng đức độ, tài năng và giàu sự khiêm tốn, mang dáng dấp của một đấng minh quân.

Mặt khác, ông chọn Lam Sơn làm căn cứ cho nghĩa quân, bởi ông am hiểu về địa hình cũng như nắm rõ các đặc điểm trọng yếu, chính sự hiểu biết tường tận ấy giúp ông có khả năng điều binh khiển tướng, nuôi binh chờ chiến. Cùng với đó, nhân

dân sẽ dễ dàng tiếp thêm lương thực thực phẩm cũng như vũ khí, phục vụ cho cuộc khởi nghĩa.

Lê Lợi xuất thân là chúa trại, ông có thừa khả năng sống một cuộc sống an nhàn trong vinh hoa phú quý nhưng lại chọn “chốn hoang dã nương mình” vì nợ nước thù nhà. Trong ông có sự nhận thức rõ rệt về cái chí làm trai phải gánh nợ non sông, bởi mới nói ông chính là người anh hùng áo vải xuất thân từ nhân dân. Cái làm nên một Lê Lợi anh hùng chỉ gói gọn trong hai câu “Ngẫm thù lớn há đội trời chung/ Căm giặc nước thề không cùng sống.”

Đề rồi khi dấn thân vào chinh chiến chàng thanh niên hai mươi một tuổi đã phải lao tâm khổ tứ vì nước vì dân. Chính lúc này vẻ đẹp lý tưởng của ông lại một lần nữa tỏa sáng, thể hiện ở đoạn:

“Đau lòng nhức óc, chốc đã mười mấy năm trời,

Ném mật nằm gai, há phải một hai sớm tối,

Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh;

Ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phế đắn đo càng kỹ.

Nhưng trần trọc trong cơn mộng mị,

Chỉ băn khoăn một nỗi đồ hồi.”

Dường như mọi sự khổ tâm, lao lực của Lê Lợi đều được phác họa hết bằng ngôn từ biết nói của Nguyễn Trãi, từng câu, từng chữ ta thấy từng nhịp thở của sự lo âu. Ở đoạn này, tác giả không chỉ vẽ nên bức chân dung ngoại hình, mà còn cho người đọc thấy được vẻ đẹp ẩn chứa bên trong tâm hồn người anh hùng áo vải. Ông đau với sự đau đớn của nhân dân, chịu “ném mật nằm gai”, “quên ăn vì giận”, ông có sự thấu hiểu đạo lý rằng phàm là việc lớn thì không thể nóng vội, nhưng mỗi giờ phút trôi qua lòng căm thù giặc trong ông lại sục sôi.

Chính vì sứ mệnh lớn lao ấy đã làm ông trần trở, lo âu nuôi binh, thao luyện, phải làm thế nào cho nghĩa binh ngày một lớn mạnh, làm thế nào để nhanh chóng đánh đuổi ngoại bang. Hình ảnh năm gai ném mật được Nguyễn Trãi sử dụng vô cùng đắt giá, mang tính gợi hình cao cho thấy được sự khó khăn vất vả của một đảng anh hùng lãnh đạo kháng chiến. Đến cả trong giấc mơ cũng chẳng thể yên giấc, hết trần trọc lại băn khoăn.

Thế nhưng, đã là anh hùng, là lãnh đạo ông không cho phép mình khuất phục trước kẻ thù, ông thấy rõ thế mạnh, điểm yếu của chúng từ đó suy ngẫm mưu lược tìm cách vượt qua khó khăn trước mắt. Hình tượng Lê Lợi ở đây thể hiện thông qua tính chất của một cuộc chiến tranh chính nghĩa, cuộc chiến này đã để lại cho nước ta một vị anh hùng kiệt xuất.

“Vừa khi cờ nghĩa dấy lên,

Chính lúc quân thù đang mạnh.

.....

Trời thử lòng trao cho mệnh lớn

Ta gấn trí khắc phục gian nan.”

Dù nghĩa quân Lam Sơn được sự tín nhiệm và ủng hộ nồng hậu của nhân dân, nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót buổi đầu. Ngay lúc giặc minh đang thế hung hăng, tàn bạo; quân ta lại yếu thế vì thiếu nhân tài, thiếu người, thiếu quân lương,... Đất nước đang lâm nguy nhưng người tài như sao buổi sớm, quân sư cũng hiếm hoi, chẳng được bấy nhiêu người dám đứng lên đem sức mình chống giặc. Dù khó khăn là thế, nhưng ông quyết không nản chí mà tìm cách vượt lên dùng lòng căm thù giặc làm động lực, cùng nghĩa quân củng cố lòng tin.

Ta thấy được ở ông có sự quý trọng người tài và lạc quan trước tình thế, kiên cường chịu đựng mọi khổ ải. Hình tượng Lê Lợi được đưa lên trên cái tối tăm, trở ngại, nó bùng cháy tỏa sáng với ý chí mãnh liệt của một vị lãnh tụ.

Dựa vào tài thao lược dụng binh, ông đã điều binh đưa ra những đường lối phù hợp. Qua quá trình trao đổi mưu lược, ông từng bước đưa nghĩa quân tiến đến thắng lợi sau cùng. Thấy được sự tàn bạo, hung ác của kẻ địch làm lòng dân uất hận nhưng do chưa có người đứng ra lãnh đạo tập hợp sức mạnh quần chúng để khởi nghĩa thế nên họ cam chịu số phận. Nắm được tình hình chung, Lê Lợi bắt đầu suy tính cho cuộc chiến thể hiện ở đoạn:

“Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn cờ phấp phới,

Tướng sĩ một lòng phụ tử, hòa nước sông chén rượu ngọt ngào

.....

Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều.”

Qua rồi những tháng ngày bốn bề thiếu thốn, Lê Lợi chính thức được nhân dân ủng hộ về mọi mặt. Nhận thấy thời cơ đã chín muồi ông đưa ra đường lối tác chiến “thế trận xuất kỳ”, lấy yếu chống lại mạnh, rồi dùng quân mai phục để lấy ít địch nhiều. Đường lối tác chiến chủ động và sáng tạo phù hợp với lực lượng của ta lúc bấy giờ.

Ông có cái nhìn bao quát và nhận thấy được điểm yếu của ta thế nên sử dụng phương pháp mai phục đánh úp nhằm tiêu hao sinh lực địch theo từng cụm nhỏ phù hợp với lực lượng mỏng manh của ta. Cách đánh này được học hỏi và vận dụng nhiều về sau nhất là trong hai cuộc kháng chiến lớn ở nước ta, gọi là chiến tranh du kích. Từ đó ta thấy được sự thông minh thiên bẩm cùng trí sáng tạo siêu phàm, trong việc vận dụng đường lối tác chiến. Ông đã kêu gọi được sức mạnh toàn dân, thắt chặt tình đoàn kết quân dân, đó chính là chìa khóa cuối cùng mở ra chiến thắng lịch sử nước nhà.

Tóm lại, Nguyễn Trãi đã thành công khi khắc họa nên hình tượng Lê Lợi trong Bình Ngô đại cáo. Đọc từng câu thơ, ta thấy hình ảnh người anh hùng tài ba đang lấp lánh trang trang sách. Vậy mới cảm hết được tình cảm cũng như sự tôn kính của tác giả với Lê Lợi. Đâu chỉ có vậy, ta còn thưởng thức được một kiệt tác của một đại thi hào dân tộc, một cây cổ thụ trong văn học trung đại Việt Nam với những biến động liên tục. Nguyễn Trãi không khắc họa hình tượng Lê Lợi như một vị vua trên ngai vàng mà chủ yếu nhấn mạnh vẻ đẹp tâm hồn và lý tưởng cao đẹp khiến người người nể phục.

Để đến tận hôm nay, lịch sử nước ta vẫn còn đó một mốc son chói lọi về thời kỳ hào hùng chống giặc Minh của người anh hùng áo vải Lê Lợi.